

Số: A314/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước từ năm 2023
Chương trình “Ứng dụng và Phát triển Công nghệ thông tin”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 45/TTr-SKHCN ngày 05 tháng 5 năm 2023 về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ đặt hàng cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước bắt đầu thực hiện từ năm 2023, Chương trình “Ứng dụng và Phát triển Công nghệ thông tin”.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ đặt hàng cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước bắt đầu thực hiện từ năm 2023 (thuộc Chương trình “Ứng

dụng và Phát triển Công nghệ thông tin") bao gồm: 02 nhiệm vụ khoa học được triển khai từ năm 2023 theo phương thức tuyển chọn tổ chức chủ trì thực hiện. (*Phụ lục danh mục nhiệm vụ đính kèm*).

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thông báo danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ nêu tại Điều 1 trên Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định để tổ chức, cá nhân tại Điều 1 biết và đăng ký tham gia thực hiện.

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức các Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn tuyển chọn đơn vị chủ trì thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định hiện hành và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hoàng



Phụ lục

MỤC CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐÃ THÀNH CẤP TỈNH SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

NHÀ NƯỚC BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2023

CHƯƠNG TRÌNH “ÚNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN”
(Kèm theo Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Đề xuất sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
1	2	3	4	5	6
1	Đề tài: Nghiên cứu, thiết kế, xây dựng hệ thống chuyển đổi số tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai.	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Xây dựng một hệ thống toàn diện, đồng bộ. Hệ thống có khả năng tích hợp, mở rộng; hỗ trợ mạnh mẽ cho công tác quản lý, điều hành; góp phần giải phóng người lãnh đạo khỏi công việc quản lý truyền thông, dành thời gian phát triển tổ chức.</p> <p>Xây dựng nền tảng dùng chung cho toàn Sở; tuân thủ Khung kiến trúc Chính quyền điện tử Tỉnh. Tích hợp, khai thác, chia sẻ dịch vụ chia sẻ dữ liệu (open data) thông qua nền tảng tích hợp trực LGSP của Tỉnh.</p> <p>Tạo nền tảng để ứng dụng các</p>	<p>Kết quả đề xuất:</p> <ul style="list-style-type: none">Báo cáo Mô hình chuyển đổi số tổng thể; lộ trình và phương án thực hiện, trọng tâm các nội dung: Đề xuất, quy trình, công nghệ, con người, nguồn lực.Hệ thống chuyển đổi số tại sở KHCN Đồng Nai (01 hệ thống).Hệ thống phân mềm chuyển đổi số: <p>+ Phân hệ quản trị hệ thống CORE: là trục tích hợp cho hệ thống chuyển đổi số, đảm bảo đồng bộ dữ liệu, quy trình nghiệp vụ giữa tất cả các lĩnh vực trong Sở; Quản trị, phân quyền tập trung, Single Sign-on; Chuẩn hóa bộ danh mục dùng</p>	Tuyển chọn	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai.

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
		công cụ quản lý, công cụ đánh giá, xây dựng mục tiêu, công cụ hoạch định chiến lược; ứng dụng các tiên bộ khoa học (AI, Big data, Blockchain...) nhằm nâng cao hiệu quả trong toàn bộ các hoạt động của Sở. Hướng tới phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tư vấn, mở rộng, xây dựng hệ thống chuyển đổi số đồng bộ cho các Sở ban ngành, công ty khác trong toàn tỉnh.	+ Phân hệ quản lý cán bộ, tổ chức các đơn vị trong Sở. + Phân hệ quản lý văn bản mẫu, văn bản quy phạm pháp luật. + Phân hệ giám sát, điều hành (dạng dashboard) + Phân hệ quản lý văn bản và điều hành nội bộ, quản lý hồ sơ công việc, ký số điện tử. + Phân hệ quản lý lịch công tác, thu mòi họp trên môi trường điện tử. + Phân hệ quản lý kế hoạch ngày tuân, bảng mô tả công việc. + Phân hệ điều hành trực tuyến trên thiết bị thông minh		
	Mục tiêu cụ thể:	Tạo cơ sở đề xuất, tư vấn cho UBND tỉnh, Bộ KH&CN, các cơ chế, chính sách, nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ. Cũng như nâng cao chất lượng hoạt động các đơn vị sự nghiệp, cơ quan nhà nước.	Bộ giải pháp bảo đảm an toàn thông tin cho nền tảng chuyển đổi số.		
		- Xây dựng tổng thể hệ thống, xác định rõ quy mô, phạm vi và lộ trình chuyển đổi số cụ thể, đảm bảo được sự thành công và hiệu quả			

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Đự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
		chuyển đổi số mang lại.	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển nền tảng cơ bản hỗ trợ các phòng ban, đơn vị xử lý công việc trên môi trường điện tử hướng đến chính quyền số theo Kiến trúc Chính quyền điện tử Tỉnh, tuân thủ Kiến trúc chính quyền điện tử của Tỉnh, các quy định và chỉ đạo Ủy ban nhân dân Tỉnh, hướng dẫn chung về công tác Sở Thông tin và Truyền thông khi triển khai các hệ thống thông tin; - Phát triển các dịch vụ chia sẻ dữ liệu, tạo điều kiện sẵn sàng để tích hợp vào kho dữ liệu dùng chung của Tỉnh khi có yêu cầu; - Xây dựng hệ thống Quản lý văn bản, hồ sơ công việc, phần mềm lịch công tác, phần mềm bảo cáo công việc phù hợp với yêu cầu của khung kiến trúc Chính quyền điện tử của Tỉnh, các văn bản pháp luật hiện hành; đáp ứng nhu cầu quản lý, chỉ đạo của Sở và các đơn vị trực thuộc trên môi trường điện 		

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Đề xuất sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
		<p>tử; thực hiện liên thông trực tiếp các văn bản, chỉ đạo của lãnh đạo Sở với các đơn vị trực thuộc;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng bảng mô tả công việc, kế hoạch làm việc, dễ dàng giao việc, tự động nhắc nhở. Đề đánh giá năng lực, hiệu suất làm việc tối tùng cá nhân. Từ đó lãnh đạo các đơn vị, bộ phận có phương án động viên, khen thưởng, bồi dưỡng, đào tạo, tạo động lực, áp lực để nâng cao năng lực, hiệu quả công việc. - Triển khai ứng dụng trên thiết bị di động, phục vụ quản lý điều hành và thực hiện công việc nhằm tiết kiệm thời gian, giấy tờ. - Hệ thống có thể dễ dàng theo dõi tiến độ công việc, cập nhật theo thời gian thực. Cung cấp bức tranh toàn cảnh hoạt động của các bộ phận cho người lãnh đạo theo dõi, giám sát, chỉ đạo hiệu quả. Giúp giảm bớt các cuộc họp, các báo cáo; giải phóng người lãnh đạo trong 			

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đổi với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
		<p>công tác quản lý, dành thời gian để phát triển tổ chức.</p> <p>- Xây dựng bộ giải pháp bảo đảm an toàn thông tin cho nền tảng chuyển đổi số, đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn thông tin của Bộ Thông tin và Truyền thông.</p>	<p>Mục tiêu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu, xây dựng và ứng dụng các mô hình chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm và điều hành quản trị nội bộ nhằm giúp cho các HTX ngày càng gia tăng năng lực cạnh tranh; sản xuất kinh doanh tốt hơn, bền vững hơn theo xu thế thời đại; góp phần nâng cao thu nhập thành viên, giải quyết việc làm cho người dân, nhất là khu vực nông thôn. <p>2</p> <p>Đề tài: Ứng dụng mô hình chuyển đổi số trong các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.</p>	<p>Kết quả dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng thể đánh giá kết quả, tiến độ chuyển đổi số của từng loại hình HTX trên địa bàn tỉnh. Trong đó, đánh giá cụ thể những vấn đề liên quan đến nhận thức của HTX về chuyển đổi số; thực trạng chuyển đổi số của các loại hình HTX (nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp; thương mại dịch vụ, dịch vụ vận tải, tiêu thụ công nghiệp, quỹ tín dụng nhân dân, dịch vụ môi trường, xây dựng...); mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, các nền tảng ứng dụng, phần mềm, cơ sở hạ tầng kỹ thuật trong một số hoạt động, công tác nghiệp vụ, cách thức vận hành, tổ chức và quản trị hoạt 	<p>- Liên minh HTX tỉnh Đồng Nai.</p> <p>- Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh.</p>

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đổi mới kết quả (Đề xuất sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
		<p>vực kinh tế tập thể. Đồng thời, đó cũng sẽ là cơ sở để tham mưu với Tỉnh ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chủ trương, chính sách hỗ trợ, khuyến khích, thúc đẩy chuyên đổi số trong khu vực kinh tế tập thể theo hướng hiệu quả, bền vững.</p> <p>Mục tiêu cụ thể</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng báo cáo tổng thể đánh giá thực trạng, tiến độ chuyển đổi số của từng loại hình HTX trên địa bàn tỉnh. - Xây dựng bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyên đổi số hợp tác xã làm cơ sở làm cơ sở để xây dựng mô hình và hỗ trợ hợp tác xã chuyên đổi số. - Xây dựng 01 phần mềm (app) phục vụ công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị nội bộ của HTX có thể sử dụng trên các thiết bị thông minh. Đồng thời đó sẽ là cơ sở dữ liệu dùng chung giúp cho Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các cơ quan 	<p>động của HTX; những thuận lợi, khó khăn trong quá trình HTX chuyên đổi số và những giải pháp, khuyến nghị, đề xuất hỗ trợ HTX chuyên đổi số.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyên đổi số hợp tác xã làm cơ sở để xây dựng mô hình và hỗ trợ hợp tác xã chuyên đổi số. Theo đó, dự kiến các chỉ số đánh giá mức độ chuyên đổi số HTX là: (1) Chiến lược, (2) Hạ tầng và công nghệ số, (3) Nguồn nhân lực chuyên đổi số, (4) Nguồn lực đầu tư cho chuyên đổi số, (5) Dữ liệu và tài sản thông tin. Trong ứng với mỗi chỉ số có các chỉ số thành phần, trong mỗi chỉ số thành phần có các tiêu chí và thang điểm đánh giá cụ thể. - 01 phần mềm (app) phục vụ công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị nội bộ của HTX có thể sử dụng trên các thiết bị thông minh. Đồng thời đó sẽ là cơ sở dữ liệu dùng chung 		

ĐỒNG

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Đự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
		<p>quản lý nhà nước thực hiện hiệu quả nám bát, quản lý hoạt động của các HTX.</p> <p>- Hỗ trợ ứng dụng mô hình chuyển đổi số cho 10 HTX trên địa bàn tỉnh; theo đó: hỗ trợ chuyển giao sử dụng các phần mềm kế toán cho 10 HTX; hỗ trợ 10 HTX thiết kế mới và nâng cấp website của HTX phục vụ thương mại điện tử; hỗ trợ 04 HTX lĩnh vực nông nghiệp sử dụng phần mềm nhật ký sản xuất; hỗ trợ 02 HTX lĩnh vực vận tải sử dụng phần mềm quản lý vận tải; hỗ trợ 02 Quỹ tín dụng nhân dân sử dụng phần mềm tín dụng; Hỗ trợ 02 HTX lĩnh vực dịch vụ nông nghiệp sử dụng các ứng dụng thương mại điện tử.</p>	<p>giúp cho Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện hiệu quả nám bát, quản lý hoạt động của các HTX.</p> <p>- Hỗ trợ ứng dụng mô hình chuyển đổi số cho 10 HTX trên địa bàn tỉnh; theo đó: hỗ trợ chuyển giao sử dụng các phần mềm kế toán cho 10 HTX; hỗ trợ 10 HTX thiết kế mới và nâng cấp website của HTX phục vụ thương mại điện tử; hỗ trợ 04 HTX lĩnh vực nông nghiệp sử dụng phần mềm nhật ký sản xuất; hỗ trợ 02 HTX lĩnh vực vận tải sử dụng phần mềm quản lý vận tải; hỗ trợ 02 Quỹ tín dụng nhân dân sử dụng phần mềm tín dụng; Hỗ trợ 02 HTX lĩnh vực dịch vụ nông nghiệp sử dụng các ứng dụng thương mại điện tử.</p>		
		<p>TỔNG CỘNG: 02 NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHIỆP</p>			